

Bản án số: 166/2025/DS-PT

Ngày: 16 – 4 - 2025

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh.

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hà;

Ông Nguyễn Thành Lập.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phương Linh - Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Trung Biền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 23/2025/TLPT-DS ngày 03 tháng 02 năm 2025.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 380/2024/DS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 74/2025/QĐ-PT ngày 19 tháng 02 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Huy H, sinh năm: 1969; cư trú tại: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H1; cư trú tại: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lư Thị B, sinh năm: 1960; cư trú tại: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ông Nguyễn Thanh H1, Ông Nguyễn Huy H và bà Lư Thị B vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn ông Nguyễn Huy H trình bày:

Vào ngày 20/9/2023 dl, ông H1 có nhờ ông hỏi vay dùm số tiền 73.000.000 đồng để ông H1 trả nợ ngân hàng, ông H vay của bà B dùm cho ông H1 số tiền 73.000.000 đồng, ông H1 hứa 05 ngày trả nhưng đến nay không trả, số tiền lãi ông

H đã đóng cho bà B từ ngày vay đến ngày 20/9/2024 là 12 tháng bằng 6.300.000 đồng x 12 tháng bằng 75.600.000 đồng. Nay ông H yêu cầu ông H1 có trách nhiệm trả cho ông số tiền vốn là 73.000.000 đồng và số tiền lãi ông đã đóng 75.600.000 đồng. Tổng cộng bằng 148.600.000 đồng.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh H1: Quá trình Toà án triệu tập tại cấp sơ và phúc thẩm, ông H1 vắng mặt không lý do.

Đối với bà Lư Thị B: Tại cấp sơ thẩm, bà B xin vắng mặt. Tại cấp phúc thẩm, bà B vắng mặt không lý do.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 380/2024/DS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau quyết định (tóm tắt).

1. Buộc ông Nguyễn Thanh H1 phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Huy H tổng số tiền 148.600.000 đồng.

2. Kể từ ngày ông Nguyễn Huy H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Thanh H1 chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng ông H1 còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí, trường hợp thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 09/01/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi kháng nghị một phần Bản án số 380/2024/DS-ST ngày 13/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau sửa một phần bản án theo hướng áp dụng các điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự để xét xử, áp dụng mức lãi suất 20%/năm đối với số tiền vốn 73.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tiến hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; Các đương sự chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ theo pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 380/2024/DS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét Kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi trong thời hạn quy định của pháp luật. Về tố tụng, quan hệ tranh chấp, thời hiệu khởi kiện và

thẩm quyền giải quyết đã được cấp sơ thẩm xác định và thực hiện đúng theo qui định pháp luật.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Ông Nguyễn Thanh H1, Ông Nguyễn Huy H và bà Lư Thị B đều đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng ông H1, ông H và bà B vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H1, ông H và bà B là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Xét nội dung kháng nghị về áp dụng pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên đơn là ông Nguyễn Huy H khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thanh H1 trả cho ông H số tiền 148.600.000 đồng. Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi thụ lý vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự là phù hợp. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi không căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự quy định về vay tài sản để giải quyết vụ án mà căn cứ vào Điều 471 Bộ luật dân sự quy định về Họ, họ, họ, họ, họ, họ để giải quyết vụ án là chưa đúng. Do đó phần kháng nghị này, Hội đồng xét xử chấp nhận điều chỉnh lại điều luật áp dụng.

[4] Xét nội dung kháng nghị về số tiền lãi 75.600.000 đồng ông H yêu cầu ông H1 trả cho ông H, vì ông H đã đóng cho bà B, thấy rằng:

Ông H và bà B đều thừa nhận ngày 20/9/2023 đương lịch ông H có vay của bà B số tiền 73.000.000 đồng dùm ông H1. Đồng thời, giữa ông H và bà B thỏa thuận lãi suất là 6.300.000 đồng/tháng, số tiền lãi ông H đã đóng cho bà B từ ngày vay đến ngày 20/9/2024 đương lịch là 12 tháng với số tiền 75.600.000 đồng.

Qua xem xét lãi suất vay tiền giữa ông H và bà B thỏa thuận là cao hơn rất nhiều so với lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Cụ thể, số tiền lãi là 6.300.000 đồng/tháng tương ứng với số tiền vốn vay là 73.000.000 đồng thì lãi suất là 8,63%/tháng tương đương là 103,56%/năm.

Thỏa thuận lãi như trên là giữa ông H và bà B, không được ông H1 thừa nhận (không thể hiện trong biên nhận do ông H1 ký).

Như vậy, giữa ông H và bà B thỏa thuận về lãi suất vay tiền là vượt quá 20%/năm theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Do đó, phải áp dụng mức lãi suất 20%/năm = 1,66%/tháng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, tuy không có đương sự nào kháng cáo, nhưng xét thấy việc thỏa thuận lãi giữa ông H và bà B là cao so với quy định của pháp luật, cấp sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông H là chưa đúng, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị, điều chỉnh lãi theo quy định pháp luật.

[5] Số tiền ông H1 phải trả theo quy định pháp luật:

Đối với lãi phải trả, ông H yêu cầu ông H1 trả lãi 12 tháng.

$73.000.000 \text{ đồng} \times 1,66\% \times 12 = 14.541.600 \text{ đồng}$.

Tổng vốn và lãi ông H1 phải trả:

73.000.000 đồng + 14.541.600 đồng = 87.541.600 đồng.

[6] Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông H với số tiền lãi chênh lệch là 61.058.400 đồng.

[7] Đối với bà Lư thị B, tại cấp sơ thẩm bà B xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết số tiền vốn mà ông H còn thiếu. Số tiền lãi mà ông H trình bày đã đóng cho bà B và số tiền vốn mà ông H còn thiếu bà B, nếu ông H và bà B không thỏa thuận được, sẽ được giải quyết bằng vụ án khác, nếu có yêu cầu (khi giải quyết vụ án giữa ông H và bà B (nếu có yêu cầu), cần xem xét có hay không việc cho vay lãi nặng).

[8] Từ những căn cứ và nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau, sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm 380/2024/DS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, theo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa.

[9] Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Huy H phải chịu án phí trên số tiền không được chấp nhận, với số tiền án phí là 3.053.000 đồng (làm tròn). Ngày 24/10/2024 ông H đã dự nộp 3.715.000 đồng, theo biên lai số 0002013, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, ông H được nhận lại 662.000 đồng.

Ông Nguyễn Thanh H1 phải chịu án phí trên số tiền phải trả, với số tiền án phí là 4.377.000 đồng (làm tròn).

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Huy H, ông Nguyễn Thanh H1 không phải chịu.

[10] Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Áp dụng các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 380/2024/DS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Nguyễn Thanh H1 phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Huy H tổng số tiền 87.541.600đ (*Tám mươi bảy triệu, năm trăm bốn mươi một ngàn sáu trăm đồng*).

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Huy H về việc yêu cầu ông Nguyễn Thanh H1 hoàn trả số tiền lãi 61.058.400 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí:

- Ông Nguyễn Huy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.053.000 đồng. Ngày 24/10/2024 ông H đã dự nộp 3.715.000 đồng, theo biên lai số 0002013, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, ông H được nhận lại 662.000 đồng.

- Ông Nguyễn Thanh H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.377.000 đồng.

- Các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Cao Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Hải Hà - Nguyễn Thành Lập

Đỗ Cao Khánh